

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN CHƯƠNG TRÌNH ĐH-ThS NĂM 2024
KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Stt	Mã SV	Họ và tên	Chương trình bậc đại học	Số TC tích lũy trình độ ĐH (*)	Điểm trung bình tích lũy (**)	Chuyên ngành bậc đại học
1	21120065	Nguyễn Trang Mai Hạnh	Chính quy Chuẩn	101	7.73	An toàn thông tin
2	21120114	Nguyễn Trần Thiên Phúc	Chính quy Chuẩn	101	7.54	An toàn thông tin
3	21127436	Nguyễn Minh Thiện	Chất lượng cao	99	7.16	An toàn thông tin
4	21120417	Nguyễn Thị Ngọc Châm	Chính quy Chuẩn	101	7.67	Công nghệ trí thức
5	21127347	Đặng Hoàng Long	Chất lượng cao	101	7.27	Công nghệ trí thức
6	21127439	Nguyễn Phúc Thịnh	Chất lượng cao	105	7.36	Công nghệ trí thức
7	21120184	Lê Thị Minh Thư	Chính quy Chuẩn	90	7.98	Thị giác máy tính
8	21127469	Võ Thanh Tú	Chất lượng cao	109	7.42	Thị giác máy tính
9	21127626	Trương Trần Phương Khanh	Chất lượng cao	97	7.09	Thị giác máy tính
10	21120110	Nguyễn Tấn Phát	Chính quy Chuẩn	97	7.39	Khoa học dữ liệu
11	21120115	Nguyễn Trọng Phúc	Chính quy Chuẩn	101	8.02	Khoa học dữ liệu
12	21120201	Bùi Đình Bảo	Chính quy Chuẩn	98	8.59	Khoa học dữ liệu
13	21120279	Lê Trần Minh Khuê	Chính quy Chuẩn	100	8.28	Khoa học dữ liệu
14	21120336	Nguyễn Phương Thảo	Chính quy Chuẩn	99	8.1	Khoa học dữ liệu
15	21127021	Trương Văn Chí	Chất lượng cao	105	8.61	Khoa học dữ liệu
16	21127050	Trần Nguyễn Huân	Chất lượng cao	105	7.94	Khoa học dữ liệu
17	21127166	Nguyễn Tuấn Thanh	Chất lượng cao	105	8.24	Khoa học dữ liệu
18	21127229	Dương Trường Bình	Chất lượng cao	105	8.85	Khoa học dữ liệu
19	21127240	Nguyễn Phát Đạt	Chất lượng cao	105	8.89	Khoa học dữ liệu
20	21127590	Nguyễn Đức Tuấn Đạt	Chất lượng cao	109	7.97	Khoa học dữ liệu
21	21127657	Nguyễn Khánh Nhân	Chất lượng cao	109	9.06	Khoa học dữ liệu
22	21120008	Huỳnh Minh Đức	Cử nhân tài năng	113	8.358	Khoa học máy tính
23	21120058	Phạm Nhật Duy	Chính quy Chuẩn	102	8.86	Khoa học máy tính
24	21120070	Nhan Hữu Hiếu	Chính quy Chuẩn	91	8.74	Khoa học máy tính
25	21120123	Lê Thanh Thái Quảng	Chính quy Chuẩn	98	8.69	Khoa học máy tính
26	21120302	Huỳnh Trí Nhân	Chính quy Chuẩn	98	8.8	Khoa học máy tính
27	21127005	Lê Trọng Đức Anh	Chất lượng cao	105	8.83	Khoa học máy tính
28	21127084	Lê Xuân Kiên	Chất lượng cao	105	8.1	Khoa học máy tính
29	21127108	Đặng Hà Nhật Minh	Chất lượng cao	93	7.6	Khoa học máy tính
30	21127131	Trần Hải Phát	Chất lượng cao	105	7.71	Khoa học máy tính
31	21127170	Nguyễn Thế Thiện	Chất lượng cao	105	7.63	Khoa học máy tính
32	21127205	Cao Hoài Yến Vy	Chất lượng cao	105	8.4	Khoa học máy tính
33	21127267	Phan Văn Bá Hải	Chất lượng cao	93	8.29	Khoa học máy tính
34	21127290	Nguyễn Gia Hưng	Chất lượng cao	105	7.02	Khoa học máy tính
35	21127507	Đinh Công Huy Hoàng	Chất lượng cao	105	8.34	Khoa học máy tính
36	21127556	Đỗ Quốc Trí	Chất lượng cao	109	8.54	Khoa học máy tính
37	21127619	Phạm Gia Tuấn Khải	Chất lượng cao	109	7.45	Khoa học máy tính
38	21127662	Nguyễn Bùi Mẫn Nhi	Chất lượng cao	105	8.92	Khoa học máy tính
39	21127666	Trần Thuận Phát	Chất lượng cao	105	8.71	Khoa học máy tính
40	21120081	Phạm Thái Huy	Chính quy Chuẩn	98	8.45	Trí tuệ nhân tạo
41	21120149	Nguyễn Đăng Thới Toàn	Chính quy Chuẩn	99	8.98	Trí tuệ nhân tạo
42	21120153	Võ Thu Trang	Chính quy Chuẩn	98	9.3	Trí tuệ nhân tạo
43	21120157	Lê Phạm Hoàng Trung	Chính quy Chuẩn	98	8.93	Trí tuệ nhân tạo
44	21120355	Nguyễn Anh Tú	Chính quy Chuẩn	94	8.34	Trí tuệ nhân tạo
45	21120422	Nguyễn Chí Cường	Chính quy Chuẩn	98	8.53	Trí tuệ nhân tạo
46	21120511	Lê Nguyễn	Chính quy Chuẩn	94	8.06	Trí tuệ nhân tạo
47	21120060	Nguyễn Long Giang	Chính quy Chuẩn	102	7.77	Hệ thống thông tin
48	21127027	Đinh Hoàng Duy	Chất lượng cao	109	8.36	Hệ thống thông tin
49	21120150	Nguyễn Song Toàn	Chính quy Chuẩn	98	8.76	Kỹ thuật phần mềm
50	21120254	Lưu Chân Huy	Chính quy Chuẩn	95	8.93	Kỹ thuật phần mềm
51	21120481	Châu Hoàng Khoa	Chính quy Chuẩn	102	7.59	Kỹ thuật phần mềm
52	21127158	Lê Hoàng Sang	Chất lượng cao	105	8.5	Kỹ thuật phần mềm
53	21127236	Vũ Đình Chương	Chất lượng cao	105	8.09	Kỹ thuật phần mềm
54	21127453	Hoàng Anh Trà	Chất lượng cao	105	9.15	Kỹ thuật phần mềm
55	21127733	Lê Nguyễn Thái Dương	Chất lượng cao	105	8.72	Công nghệ thông tin
56	21127378	Lê Chính Nhân	Chất lượng cao	109	7.49	Công nghệ thông tin
57	21127406	Trần Đình Quang	Chất lượng cao	105	7.01	Công nghệ thông tin

(*) Số TC tích lũy bậc ĐH tính đến thời điểm tham gia chương trình ĐH-ThS

(**) Tính đến thời điểm tham gia chương trình ĐH-ThS